TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 51/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 21 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2025/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 2002

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ sau sáp nhập: ấp C, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông Hồ Hoàng V, sinh năm 2002

Địa chỉ: Khóm I, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ sau sáp nhập: Khóm I, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Phương T và ông Hồ Hoàng V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Phương T và ông Hồ Hoàng V tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà T và ông V xác nhận ông, bà có một người con chung là Hồ Tuệ M, sinh ngày 07/8/2023. Bà T và ông V tự nguyện thỏa thuận khi ly hôn, bà T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Hồ Tuệ M. Ông V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Hồ Tuệ M mỗi tháng bằng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* và cấp cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình. Thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 8 năm 2025 và cấp vào ngày 15 hàng tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì quyền lợi của con khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản: Bà T và ông V không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết việc chia tài sản nên không xem xét.

Về nợ: Bà T và ông V khai không có nên Tòa án không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Phương T tự nguyện nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con nhưng được cấn trừ vào 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp tại biên lai thu số 0000911 ngày 25 tháng 7 năm 2025 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Bà T đã nộp đủ án phí.

Ông Hồ Hoàng V không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV11- Vĩnh Long;
- UBND xã Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trang